

Số: 2331/TB-ĐHSP

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc triển khai thu Bảo hiểm y tế sinh viên năm 2026 (đợt bổ sung)

Căn cứ Luật Bảo hiểm Y tế (BHYT) số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi và bổ sung một số điều của Luật BHYT số 46/2014/QH13 ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Quyết định 595/QĐ-BHXH ngày 14 tháng 4 năm 2017 Ban hành Quy trình thu BHXH, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động – Bệnh nghề nghiệp, quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT; Quyết định 505/QĐ-BHXH ngày 27 tháng 3 năm 2020 sửa đổi một số điều quy trình thu BHXH, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động – Bệnh nghề nghiệp của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam;

Căn cứ Hướng dẫn liên ngành số 130/HD-ĐHTN-BHXH ngày 05 tháng 8 năm 2025 về việc thực hiện Bảo hiểm y tế học sinh sinh viên năm học 2025-2026;

Nhà trường hướng dẫn việc tham gia Bảo hiểm y tế (BHYT) bắt buộc đối với tất cả các sinh viên đang học tập tại Trường như sau:

1. Đối tượng đóng bảo hiểm y tế năm 2026

Sinh viên các khoá K57, K58, K59 và sinh viên khoá K60 hiện chưa tham gia BHYT.

2. Mức phí bảo hiểm y tế (Nhà nước đã hỗ trợ 50% theo diện sinh viên)

Mức đóng 12 tháng là 631.800 đồng/sinh viên. Thời gian sử dụng thẻ BHYT từ ngày 01/01/2026 - 31/12/2026.

3. Hình thức thu: Thu qua tài khoản của cá nhân mở tại Ngân hàng Vietinbank chi nhánh Thái Nguyên. Cách thức thực hiện như nộp tiền các khoản phí.

4. Thời gian thu tiền: Từ ngày 23/12/2025 đến hết ngày 24/12/2025.

5. Tổ chức thực hiện

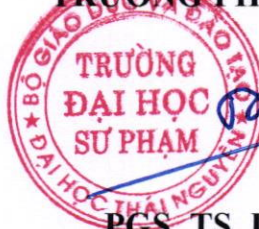
- Trợ lý Công tác sinh viên triển khai tới lớp trưởng các lớp sinh viên. Lớp trưởng các lớp thông báo danh sách mua BHYT tới các thành viên của lớp nộp tiền đúng thời gian quy định (Có danh sách kèm theo).

Lưu ý: Mọi trường hợp thắc mắc về BHYT đề nghị trao đổi với Phòng Công tác Sinh viên (A2 - 210) theo số điện thoại 0972.752.466 để được hướng dẫn.

Nơi nhận: *Qua*

- BGH (để b/c);
- Các đơn vị trong trường (để t/h);
- VietinBank TN (phối hợp t/h);
- Website trường (để t/b);
- Lưu: VT, CTSV (03).

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG CTSV



PGS. TS. Dương Ngọc Toàn



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

DANH SÁCH SINH VIÊN THAM GIA BHYT NĂM 2026
THỜI GIAN THU NGÀY 23-24/12/2025

Kèm theo Thông báo số 2331 /TB-ĐHSP ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN

STT	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng NS	Số tiền	Lớp	Mã số SV
1	Cao Thị Trà Mi	2220410592	13/07/2004	631.800	SP Địa lý K57	DTS225D1402190021
2	Nguyễn Thị Ngọc	2420178659	10/09/2004	631.800	SP Địa lý K57	DTS225D1402190025
3	Phạm Quốc Duy	0820021821	07/04/2004	631.800	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490099
4	Lê Kiều Linh	3320095770	24/01/2004	631.800	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490022
5	Trần Thị Hoài Phương	0620345108	28/05/2004	631.800	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490039
6	Hồ Thị Thoà	1220408639	20/07/2004	631.800	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D1402490044
7	Lý Thị Hạnh	1520198617	27/10/2005	631.800	SP Địa lý K58	DTS235D140219007
8	Vũ Hà Quỳnh Mai	1421216416	18/07/2005	631.800	SP Địa lý K58	DTS235D140219019
9	Đỗ Thanh Điểm	0120073222	04/09/2005	631.800	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249011
10	Đoàn Hương Giang	3320069198	14/02/2005	631.800	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249018
11	Lê Phạm Trung Hiếu	4620509861	09/07/2005	631.800	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249026
12	Nguyễn Hồng Kiều	2220184974	04/02/2004	631.800	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249037
13	Đinh Thị Khánh Ly	3520353240	29/11/2004	631.800	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249045
14	Hoàng Thị Lệ Quyên	0620223568	26/02/2005	631.800	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249055
15	Đinh Hứa Quốc Toàn	0420033324	21/09/2005	631.800	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249066
16	Nông Thanh Thảo	0620317007	19/11/2005	631.800	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249059
17	Hoàng Thị Minh Thư	0620116166	05/11/2004	631.800	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249073

Handwritten signature

18	Ngô Minh Hòa	2421249989	12/10/2003	631.800	SP Địa lý K59	DTS245D140219004
19	Nguyễn Hoàng Hải	3020140734	02/08/2006	631.800	SP Địa lý K60A1	DTS255D140219062
20	Bùi Thanh Phúc	1720562393	23/04/2007	631.800	SP Địa lý K60A1	DTS255D140219100
21	Đồng Thị Hà Vy	2020386997	08/09/2007	631.800	SP Địa lý K60A1	DTS255D140219089
22	Phạm Thị Thu Trang	0120027700	12/12/2007	631.800	SP Địa lý K60A2	DTS255D140219065
23	Nguyễn Hoàng Hà	2221194663	17/07/2004	631.800	SP Hóa học K57	DTS225D140212004
24	Dương Đức Việt	1920054846	11/01/2003	631.800	SP Hóa học K57	DTS225D1402120026
25	Phan Khắc Minh Đức	0125600884	14/04/2005	631.800	SP Hóa học K58	DTS235D140212004
26	Nguyễn Thùy Dương	1720180432	08/11/2004	631.800	SP Lịch sử K57	DTS225D140218007
27	Nguyễn Văn Hòa	3020359840	16/08/2004	631.800	SP Lịch sử K57	DTS225D1402180015
28	Nguyễn Thảo Nguyên	0125828678	25/09/2005	631.800	SP Lịch sử K58	DTS235D140218019
29	Trần Lương Thái Dương	0220862840	10/02/2007	631.800	SP Lịch sử K60	DTS255D140218074
30	Trần Văn Hưng	4017210426	12/12/2004	631.800	SP Lịch sử K60	DTS255D140218018
31	Nguyễn Diệu Linh	9731242592	08/02/2007	631.800	SP Lịch sử K60	DTS255D140218023
32	Lê Tuyết Anh	2220542869	16/02/2004	631.800	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D140231003
33	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	3420211933	04/01/2004	631.800	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D140231009
34	Phạm Bạch Dương	2220007957	27/09/2004	631.800	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310011
35	Nguyễn Thị Tĩnh	1720038527	25/01/2004	631.800	SP Tiếng Anh K57A	DTS225D1402310081
36	Nguyễn Kim Chi	2421194812	03/10/2004	631.800	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D140231006
37	Nguyễn Thu Hà	3320729025	15/07/2004	631.800	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310018
38	Nguyễn Phương Linh	1921432889	17/04/2004	631.800	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310034
39	Nguyễn Bảo Ngân	2721624744	21/11/2004	631.800	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310044

Đang

40	Nguyễn Bảo Ngọc	2220116701	11/12/2002	631.800	SP Tiếng Anh K57B	DTS225D1402310046
41	Nguyễn Mai Phương	0820040840	25/07/2005	631.800	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231074
42	Hà Thu Trang	2020060489	16/09/2005	631.800	SP Tiếng Anh K58A	DTS235D140231082
43	Nguyễn Thùy Trang	2720051141	14/02/2005	631.800	SP Tiếng Anh K58B	DTS235D140231085
44	Nông Trường An	0420065166	16/03/2006	631.800	SP Tiếng Anh K59A	DTS245D140231001
45	Lại Đăng Sơn	1520538696	31/12/2006	631.800	SP Tiếng Anh K59A	DTS245D140231075
46	Nguyễn Thị Hiền Thảo	2720529890	11/10/2006	631.800	SP Tiếng Anh K59A	DTS245D140231081
47	Trần Thu Hương	2220063196	16/04/2006	631.800	SP Tiếng Anh K59B	DTS245D140231036
48	Phan Quốc Huy	2020482608	02/07/2006	631.800	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231037
49	Nguyễn Quỳnh Trang	9731032706	18/05/2006	631.800	SP Tiếng Anh K59C	DTS245D140231091
50	Nguyễn Thị Lan Anh	2621256183	07/10/2004	631.800	SP Ngữ văn K57A	DTS225D140217001
51	Nông Hương Giang	0420067909	24/05/2004	631.800	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170015
52	Phạm Ngọc Hải	3622298499	20/05/2004	631.800	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170019
53	Lại Thị Mai Lê	1120402402	24/06/2004	631.800	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170045
54	Phan Thị Cẩm Ly	1020478772	19/07/2004	631.800	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170053
55	Lê Hồng Ngọc	2220421562	29/07/2004	631.800	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170063
56	Lê Thị Hồng Như	2220148246	30/01/2004	631.800	SP Ngữ văn K57A	DTS225D1402170069
57	Tổng Khánh Vy	2221179063	20/05/2005	631.800	SP Ngữ văn K58B	DTS235D140217079
58	Bùi Thị Ngọc Ánh	3420786058	18/07/2006	631.800	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217005
59	Đỗ Thị Khánh Hòa	2720820435	22/03/2006	631.800	SP Ngữ văn K59A	DTS245D140217023
60	Bùi Ngọc Lan	1720620727	09/09/2006	631.800	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217034
61	Bùi Thị Ngọc Mai	1720701566	29/06/2006	631.800	SP Ngữ văn K59B	DTS245D140217048

Handwritten signature

62	Nguyễn Sinh Hùng		19/01/2007	631.800	SP Ngữ văn K60A1	DTS255D140217191
63	Nguyễn Thị Phương Thảo	2520401769	14/03/2006	631.800	SP Ngữ văn K60A3	DTS255D140217137
64	Nguyễn Phương Thảo	0123854562	05/02/2003	631.800	SP Sinh học K57	DTS225D1402130019
65	Vi Nguyệt Nhi	2020346530	11/02/2004	631.800	SP Sinh học K57	DTS225D1402130018
66	Hà Khánh Linh	1720385685	10/11/2004	631.800	SP Sinh học K57	DTS225D1402130011
67	Trần Thanh Phương	0124507619	29/10/2004	631.800	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470035
68	Hoàng Thị Hiền	2220551484	31/05/2004	631.800	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D140247009
69	Nguyễn Minh Đức	1421369509	20/04/2004	631.800	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D140247006
70	Phạm Thảo Anh	2420720055	03/07/2004	631.800	SP Khoa học tự nhiên K57	DTS225D1402470057
71	Giáp Thị Vân Anh	2221723309	07/03/2005	631.800	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247003
72	Phạm Đức Anh	1920924069	15/03/2004	631.800	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247004
73	Vũ Việt Hòa	3021110583	07/12/2005	631.800	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247017
74	Đào Quỳnh Hương	1920986503	11/11/2005	631.800	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247018
75	Bùi Thùy Linh	1921456597	25/07/2005	631.800	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247029
76	Nguyễn Kiến Quốc	1920084381	26/09/2005	631.800	SP Khoa học tự nhiên K58	DTS235D140247046
77	Lê Anh Chi	2220174031	07/10/2006	631.800	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247003
78	Phạm Lê Hoàng	2420525347	21/09/2006	631.800	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247021
79	Hoàng Ngọc Quý	1020656286	06/09/2006	631.800	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247045
80	Chu Anh Tuấn	2420525791	22/01/2006	631.800	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247066
81	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	1720157128	28/09/2006	631.800	SP Sinh học K59	DTS245D140213012
82	Lý Thị Hồng Xinh	2020174212	19/05/2006	631.800	SP Sinh học K59	DTS245D140213020
83	Vi Duy Hoàng	2020617129	28/09/2007	631.800	SP Sinh học K60	DTS255D140213094

Handwritten signature

84	Vì Tiên Minh	2020853684	10/02/2007	631.800	SP Sinh học K60	DTS255D140213093
85	Nguyễn Thị Hồng Nhung	2720812421	19/02/2004	631.800	SP Toán học K57CLC	DTS225D1402090074
86	Đào Tiên Anh	3520629238	12/07/2004	631.800	SP Toán học K57B	DTS225D140209001
87	Chu Quỳnh Ngọc Lan	1921193299	20/04/2004	631.800	SP Toán học K57A	DTS225D1402090052
88	Trịnh Hải Yến	0220013342	08/07/2004	631.800	SP Tin học K57	DTS225D1402100063
89	Phạm Thế Tùng	3621697515	10/11/2004	631.800	SP Tin học K57	DTS225D1402100061
90	Lê Khắc Tâm	1720711429	26/10/2004	631.800	SP Tin học K57	DTS225D1402100047
91	Nguyễn Hà Sơn	2020546408	01/01/2004	631.800	SP Tin học K57	DTS225D1402100045
92	Vũ Hồng Nhung	1520042824	03/06/2003	631.800	SP Tin học K57	DTS225D1402100037
93	Nguyễn Thị Minh Ngọc	0122969352	03/06/2004	631.800	SP Tin học K57	DTS225D1402100081
94	Nguyễn Thị Ngà	2420802087	13/08/2004	631.800	SP Tin học K57	DTS225D1402100031
95	Hoàng Khánh Linh	2420855888	10/02/2004	631.800	SP Tin học K57	DTS225D1402100023
96	Đặng Thu Hiền	1220107694	30/07/2004	631.800	SP Tin học K57	DTS225D1402100074
97	Quách Ánh Dương	1720274023	20/10/2004	631.800	SP Tin học K57	DTS225D1402100010
98	Nguyễn Thị Thùy Dương	2720181816	24/06/2004	631.800	SP Tin học K57	DTS225D140210009
99	Nguyễn Mạnh Duy	2420011784	31/08/2004	631.800	SP Tin học K57	DTS225D1402100011
100	Bê Việt Anh	2220720692	05/08/2004	631.800	SP Tin học K57	DTS225D140210002
101	Hoàng Văn Bằng	0420363693	26/02/2003	631.800	SP Tin học K58	DTS235D140210008
102	Nguyễn Hương Giang	2720545625	19/10/2005	631.800	SP Tin học K58	DTS235D140210021
103	Nguyễn Sơn Phong	1720990567	03/11/2005	631.800	SP Tin học K58	DTS235D140210051
104	Tạ Quang Tuấn	0820333819	29/06/2005	631.800	SP Tin học K58	DTS235D140210071
105	Hoàng Doãn Thân	0620372455	25/02/2004	631.800	SP Tin học K58	DTS235D140210058

Handwritten signature

106	Nguyễn Thị Thương	2420065374	16/03/2005	631.800	SP Tin học K58	DTS235D140210066
107	Hoàng Linh Chi	1920524878	03/07/2005	631.800	SP Toán học K58	DTS235D140209007
108	Hoàng Thủy Linh	3021101935	12/02/2005	631.800	SP Toán học K58	DTS235D140209086
109	Nguyễn Kim Oanh	0130715282	13/07/2005	631.800	SP Toán học K58	DTS235D140209062
110	Phạm Bùi Xuân Thành	3320508739	30/09/2005	631.800	SP Toán học K58	DTS235D140209070
111	Vũ Nông Linh Chi	0420442001	23/07/2005	631.800	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209008
112	Lý Quang Tùng	2020003390	21/11/2005	631.800	SP Toán học K58 định hướng CLC	DTS235D140209083
113	Nông Chang Hiền	0420249222	27/01/2006	631.800	SP Tin học K59A	DTS245D140210021
114	Nguyễn Kim Oanh	0420003865	23/10/2006	631.800	SP Tin học K59A	DTS245D140210058
115	Đỗ Thị Thanh Tình	1020264826	29/10/2005	631.800	SP Tin học K59A	DTS245D140210074
116	Bàn Quý Trọng	1720137924	27/09/2006	631.800	SP Tin học K59A	DTS245D140210080
117	Tổng Đức Hiền	1220108032	14/02/2006	631.800	SP Tin học K59B	DTS245D140210022
118	Phạm Tuấn Hưng	2420202338	26/02/2006	631.800	SP Tin học K59B	DTS245D140210030
119	Trần Thị Ánh Ngọc	9731628081	26/09/2006	631.800	SP Tin học K59B	DTS245D140210048
120	Nguyễn Văn Quang	2420050203	11/11/2004	631.800	SP Tin học K59B	DTS245D140210065
121	Trần Mạnh Tuấn	2420173379	17/09/2006	631.800	SP Tin học K59B	DTS245D140210084
122	Nông Thái Bảo	1520240910	22/06/2006	631.800	SP Toán học K59A	DTS245D140209013
123	Đoàn Đại Đô	3720733703	30/07/2006	631.800	SP Toán học K59A	DTS245D140209023
124	Trần Thảo Linh	7423281757	15/12/2006	631.800	SP Toán học K59A	DTS245D140209063
125	Nguyễn Hoàng Mạnh	1421044140	05/06/2006	631.800	SP Toán học K59A	DTS245D140209074
126	Trần Văn Mạnh	2720623642	10/03/2006	631.800	SP Toán học K59A	DTS245D140209073
127	Chu Đức Anh	2520449296	12/10/2006	631.800	SP Toán học K59B	DTS245D140209010

Handwritten signature

128	Trần Minh Hoàng	1920121244	02/02/2006	631.800	SP Toán học K59B	DTS245D140209042
129	Nguyễn Hoàng Sỹ Công	2020500653	22/12/2007	631.800	SP Tin học K60A1	DTS255D140210015
130	Trịnh Thị Thanh Chúc	1921423822	14/04/2006	631.800	SP Tin học K60A1	DTS255D140210018
131	Đoàn Quốc Anh	0220686913	27/03/2007	631.800	SP Tin học K60A2	DTS255D140210004
132	Thái Minh Hằng	9731178903	26/07/2007	631.800	SP Tin học K60A2	DTS255D140210028
133	Nguyễn Phương Nhung	3720746955	12/12/2006	631.800	SP Tin học K60A2	DTS255D140210111
134	Nguyễn Thị Thanh Thúy	3821739557	11/01/2006	631.800	SP Tin học K60A2	DTS255D140210095
135	Vũ Thị Ngọc Ánh	3420853124	14/12/2006	631.800	SP Toán học K60A2	DTS255D140209015
136	Vi Thị Hương Giang	1920592538	07/11/2007	631.800	SP Toán học K60A2	DTS255D140209040
137	Hà Mạnh Hưng	2020550788	29/07/2007	631.800	SP Toán học K60A2	DTS255D140209180
138	Nguyễn Ngọc Minh	3420679177	28/06/2004	631.800	SP Vật lý K57	DTS225D1402110013
139	Trần Tiến Anh	0129152684	14/01/2004	631.800	SP Vật lý K57	DTS225D140211001
140	Cao Xuân Khánh	2422042419	24/10/2005	631.800	SP Vật lý K58	DTS235D140211012
141	Trần Việt Hùng	2420947024	24/12/2005	631.800	GD Chính trị K58	DTS235D140205008
142	Lù Thị Vàng Oanh	1220286222	27/07/2005	631.800	GD Chính trị K58	DTS235D140205014
143	Nguyễn Ngọc Ánh	2721305615	05/12/2006	631.800	GD Chính trị K59	DTS245D140205001
144	Nguyễn Thị Minh Lan	1920101478	18/08/2006	631.800	Giáo dục công dân K60	DTS255D140204018
145	Nguyễn Cao Thái	1921599129	26/03/2004	631.800	Tâm lý học giáo dục K57	DTS225D3104030016
146	Đỗ Thành Trung	1920247196	16/12/2004	631.800	Giáo dục học K57	DTS225D1401010030
147	Vương Thị Quyên	2420233251	14/06/2004	631.800	Giáo dục học K57	DTS225D1401010019
148	Trần Thị Linh	0124949308	20/08/2004	631.800	Giáo dục học K57	DTS225D1401010012
149	Phạm Tú Linh	2220467531	21/09/2005	631.800	Giáo dục học K58	DTS235D140101023

Handwritten signature

150	Đào Minh Thuận	2420202049	10/12/2005	631.800	Giáo dục học K58	DTS235D140101039
151	Trần Thu Trang	1720706098	29/09/2005	631.800	Giáo dục học K58	DTS235D140101042
152	Trương Quỳnh Anh	3520008076	23/03/2006	631.800	Giáo dục học K59	DTS245D140101003
153	Nguyễn Quang Duy	2520611433	09/06/2006	631.800	Giáo dục học K59	DTS245D140101009
154	Hoàng Thị Phương	1520598640	12/05/2006	631.800	Giáo dục học K59	DTS245D140101032
155	Lê Triệu Ái Vy	1921152365	07/07/2006	631.800	Giáo dục học K59	DTS245D140101049
156	Phạm Văn Quân	3520665643	10/11/2005	631.800	Giáo dục học K60	DTS255D140101033
157	Lường Gia Khiên	1720130194	16/07/2007	631.800	Tâm lý học GD K60	DTS255D310403065
158	Quàng Thị Thu Huyền	1120562467	31/12/2004	631.800	GD Mầm non K57B	DTS225D1402010074
159	Trần Thị Vân Anh	1920527680	10/03/2004	631.800	GD Mầm non K57C	DTS225D140201003
160	Hoàng Hương Huệ	2420310974	30/12/2003	631.800	GD Mầm non K57C	DTS225D1402010066
161	Ma Thị Hằng	0420104058	27/11/2005	631.800	GD Mầm non K58A	DTS235D140201043
162	Phan Nguyệt Hương	1720584405	21/02/2005	631.800	GD Mầm non K58A	DTS235D140201067
163	Nguyễn Thị Khánh Linh	3821061392	01/11/2005	631.800	GD Mầm non K58A	DTS235D140201100
164	Lê Thị Hồng Ngát	2620997908	20/07/2005	631.800	GD Mầm non K58A	DTS235D140201121
165	Nguyễn Ngọc Lan	3520311458	16/06/2005	631.800	GD Mầm non K58B	DTS235D140201080
166	Nguyễn Khánh Linh	1120036465	10/10/2005	631.800	GD Mầm non K58B	DTS235D140201101
167	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	2621346206	14/09/2004	631.800	GD Mầm non K58B	DTS235D140201146
168	Hoàng Thị Ngọc Anh	3620346841	30/03/2005	631.800	GD Mầm non K58C	DTS235D140201003
169	Nguyễn Thùy Linh	2020413960	24/08/2005	631.800	GD Mầm non K58C	DTS235D140201096
170	Thang Triệu Yến Nhi	0420290192	08/12/2004	631.800	GD Mầm non K58C	DTS235D140201135
171	Lường Thị Toán	1220351298	01/01/2005	631.800	GD Mầm non K58C	DTS235D140201177

Đỗ Quốc

172	Nguyễn Thị Thơm	3821031511	15/01/2005	631.800	GD Mầm non K58C	DTS235D140201165
173	Lý Phạ De	1220086857	18/05/2006	631.800	GD Mầm non K59A	DTS245D140201021
174	Trương Thu Hằng	2720264359	07/07/2006	631.800	GD Mầm non K59A	DTS245D140201053
175	Nguyễn Thị Thu Hiền	1520191826	12/09/2006	631.800	GD Mầm non K59A	DTS245D140201061
176	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	1920305255	01/08/2006	631.800	GD Mầm non K59A	DTS245D140201089
177	Lý Thị Loan	2220220433	20/02/2006	631.800	GD Mầm non K59A	DTS245D140201105
178	Đỗ Thị Thủy	1920161095	25/11/2006	631.800	GD Mầm non K59A	DTS245D140201197
179	Nông Anh Thư	0620224396	04/01/2006	631.800	GD Mầm non K59A	DTS245D140201185
180	Lê Thị Thu Trang	1920275674	07/01/2006	631.800	GD Mầm non K59A	DTS245D140201213
181	Phạm Thị Thanh Xuân	1920458970	30/11/2006	631.800	GD Mầm non K59A	DTS245D140201226
182	Lênh Thị Yến Nhi	1220406368	15/09/2006	631.800	GD Mầm non K59B	DTS245D140201134
183	Phạm Thuỳ Trang	1921294245	03/03/2006	631.800	GD Mầm non K59B	DTS245D140201206
184	Phạm Ngọc Khuê	1920245261	01/08/2006	631.800	GD Mầm non K59C	DTS245D140201091
185	Lưu Thùy Linh	1920029941	18/06/2006	631.800	GD Mầm non K59C	DTS245D140201103
186	Phan Thị Hồng Ngọc	1520577843	06/07/2006	631.800	GD Mầm non K59C	DTS245D140201127
187	Sầm Thị Quỳnh Như	7021174176	16/04/2006	631.800	GD Mầm non K59C	DTS245D140201135
188	Sì Xá Như	1220086602	01/01/2006	631.800	GD Mầm non K59C	DTS245D140201139
189	Nguyễn Thị Hồng Vân	0420352619	02/08/2006	631.800	GD Mầm non K59C	DTS245D140201222
190	Đàm Thị Kim Chuyên	0420330721	24/01/2004	631.800	GD Mầm non K59D	DTS245D140201020
191	Hoàng Thị Thu Hiền	0420020866	03/05/2006	631.800	GD Mầm non K59D	DTS245D140201060
192	Nông Mai Hoa	0420033345	28/11/2006	631.800	GD Mầm non K59D	DTS245D140201064
193	Sì Hà Pa	1220100130	22/07/2006	631.800	GD Mầm non K59D	DTS245D140201152

194	Phạm Thị Kim Yến	1921201427	12/10/2006	631.800	GD Mầm non K59D	DTS245D140201232
195	Trịnh Diệu Linh Ánh	2421951791	03/02/2006	631.800	GD Mầm non K60A1	DTS255D140201048
196	Nguyễn Thị Huyền Diệu	0124201612	10/12/2007	631.800	GD Mầm non K60A1	DTS255D140201114
197	Khương Yến Nhi	1920260242	10/10/2007	631.800	GD Mầm non K60A1	DTS255D140201906
198	Nguyễn Thị Kiều Trang	0124567443	21/10/2007	631.800	GD Mầm non K60A1	DTS255D140201734
199	Giàng Nguyệt Linh	9732461299	11/04/2007	631.800	GD Mầm non K60A2	DTS255D140201356
200	Nguyễn Thị Lệ Quyên	0820692373	17/10/2007	631.800	GD Mầm non K60A2	DTS255D140201925
201	Bùi Thanh Hiền	1720448348	21/03/2007	631.800	GD Mầm non K60A5	DTS255D140201210
202	Liều Thị Nhung	1921301851	24/06/2007	631.800	GD Mầm non K60A5	DTS255D140201516
203	Lê Thị Minh Thư	9731512926	26/03/2007	631.800	GD Mầm non K60A5	DTS255D140201685
204	Bùi Ngọc Ánh	1720430450	24/03/2007	631.800	GD Mầm non K60A6	DTS255D140201043
205	Phạm Thị Thu Hoài	1920586528	05/12/2006	631.800	GD Mầm non K60A6	DTS255D140201231
206	Hoàng Hồng Phụng	1920681456	17/07/2007	631.800	GD Mầm non K60A6	DTS255D140201557
207	Hoàng Thị Trang	3421617138	23/05/2007	631.800	GD Mầm non K60A6	DTS255D140201731
208	Triệu Thị Thu Hường	1520901611	27/06/2007	631.800	GD Mầm non K60A7	DTS255D140201286
209	Nguyễn Khánh Lâm	3822283738	23/12/2007	631.800	GD Mầm non K60A7	DTS255D140201322
210	Lò Mai Chi	1420135487	30/10/2006	631.800	GD Mầm non K60A8	DTS255D140201083
211	Nguyễn Thị Thạch Thảo	2421818399	17/09/2004	631.800	GD Tiểu học 57CLC	DTS225D1402020016
212	Nguyễn Thị Mai Hoa	2721335928	14/12/2004	631.800	GD Tiểu học K57C	DTS225D1402020066
213	Nguyễn Thanh Thảo	3320453922	12/09/2004	631.800	GD Tiểu học K57C	DTS225D1402020016
214	Lý Thu Uyên	1921280167	17/06/2004	631.800	GD Tiểu học K57C	DTS225D1402020018
215	Dương Linh Đan	2721846663	09/03/2005	631.800	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202038

Handwritten signature

216	Phùng Khánh Linh	0121714425	17/06/2005	631.800	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202121
217	Nguyễn Phương Anh	0121588375	23/02/2003	631.800	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202004
218	Vũ Ngọc Minh Anh	0123018272	05/10/2005	631.800	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202010
219	Đinh Gia Linh	0129238418	13/07/2005	631.800	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202115
220	Hoàng Yến Nhi	3021727385	18/05/2005	631.800	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202155
221	Lường Tùng Phương	1420307182	27/03/2005	631.800	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202164
222	Nguyễn Thị Vân	2720997637	08/02/2005	631.800	GD Tiểu học K58A	DTS235D140202214
223	Đặng Thị Sinh	2221496985	31/10/2005	631.800	GD Tiểu học K58B	DTS235D140202176
224	Lê Thị Hiếu	0125298583	16/09/2006	631.800	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202063
225	Nguyễn Gia Linh	3821516573	13/11/2006	631.800	GD Tiểu học K59 định hướng CLC	DTS245D140202103
226	Nguyễn Thị Hương Giang	3520455499	05/03/2006	631.800	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202045
227	Hà Mai Huyền	2020687190	16/08/2006	631.800	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202078
228	Trần Thanh Thủy	3620433542	22/09/2006	631.800	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202199
229	Đào Thu Trang	3720408713	01/09/2006	631.800	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202214
230	Lê Thị Hà Vy	3822748460	18/02/2006	631.800	GD Tiểu học K59A	DTS245D140202225
231	Đặng Ngọc An	2420207548	24/01/2006	631.800	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202002
232	Bùi Lê Hà Giang	0129471162	19/11/2005	631.800	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202043
233	Lương Nguyễn Thùy Trâm	1520816982	19/01/2006	631.800	GD Tiểu học K59B	DTS245D140202203
234	Hà Phước Lộc	1720521520	22/05/2005	631.800	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202116
235	Nguyễn Khánh Ngân	3821464174	13/01/2006	631.800	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202136
236	Hoàng Ánh Ngọc	2421159450	13/12/2006	631.800	GD Tiểu học K59C	DTS245D140202148
237	Nguyễn Bình An	9794349136	12/03/2007	631.800	GD Tiểu học K60A1	DTS255D140202001

Handwritten signature

238	Nguyễn Phương Hạnh	2520453845	15/08/2006	631.800	GD Tiểu học K60A1	DTS255D140202163
239	Hà Minh Thu	0420216878	31/10/2007	631.800	GD Tiểu học K60A1	DTS255D140202725
240	Trần Ánh Dương	9731371566	24/01/2007	631.800	GD Tiểu học K60A2	DTS255D140202120
241	Đoàn Trâm Anh	0420493113	05/10/2007	631.800	GD Tiểu học K60A3	DTS255D140202028
242	Nguyễn Thị Thu	2620464085	18/09/2007	631.800	GD Tiểu học K60A4	DTS255D140202521
243	Nguyễn Thùy Trang	1520257156	30/03/2007	631.800	GD Tiểu học K60A4	DTS255D140202769
244	Nguyễn Thanh Hằng	0820013381	16/06/2006	631.800	Sư phạm Âm nhạc K60	DTS255D140221045
245	Ngô Thị Huyền Linh		19/05/2007	631.800	Sư phạm Âm nhạc K60	DTS255D140221017
246	Đỗ Minh Hiếu	2420231329	10/01/2004	631.800	GD Thể chất K57	DTS225D1402060012
247	Tổng Tiến Đạt	1220088263	21/03/2004	631.800	GD Thể chất K57	DTS225D1402060043
248	Chu Tuấn Anh	1921684873	14/09/2002	631.800	GD Thể chất K57	DTS225D140206001
249	Dương Hải Đăng	2020004236	22/09/2005	631.800	GD Thể chất K58	DTS235D140206008
250	Nguyễn Thành Đức	2020661065	19/06/2005	631.800	GD Thể chất K58	DTS235D140206015
251	Đinh Trường Giang	0420004217	20/04/2005	631.800	GD Thể chất K58	DTS235D140206018
252	Nguyễn Trung Hiền	0820086007	12/08/2005	631.800	GD Thể chất K58	DTS235D140206024
253	Đinh Văn Huân	2020446946	07/04/2005	631.800	GD Thể chất K58	DTS235D140206025
254	Nguyễn Hữu Khánh	1120598837	04/12/2005	631.800	GD Thể chất K58	DTS235D140206031
255	Vũ Đăng Khôi	2420354150	16/12/2005	631.800	GD Thể chất K58	DTS235D140206032
256	Vì Hoàng Phúc	2421054379	22/07/2005	631.800	GD Thể chất K58	DTS235D140206037
257	Lương Đình Bảo	1020278968	01/03/2006	631.800	GD Thể chất K59	DTS245D140206003
258	Đỗ Hoàng Đạt	1920510550	08/10/2006	631.800	GD Thể chất K59	DTS245D140206007
259	Vì Quốc Hưng	1920435608	14/12/2005	631.800	GD Thể chất K59	DTS245D140206020

Handwritten signature

260	Lò Văn Kiên	1220335468	13/07/2006	631.800	GD Thể chất K59	DTS245D140206027
261	Triệu Việt Khôi	0620223007	24/07/2006	631.800	GD Thể chất K59	DTS245D140206025
262	Lò Hồng Lan	0420150325	05/10/2006	631.800	GD Thể chất K59	DTS245D140206029
263	Dương Cẩm Ly	1921161025	24/01/2006	631.800	GD Thể chất K59	DTS245D140206031
264	Chu Thế Phong	2020012710	24/12/2006	631.800	GD Thể chất K59	DTS245D140206034
265	Nguyễn Mạnh Cường	1421297280	18/07/2007	631.800	GD Thể chất K60A1	DTS255D140206008
266	Dương Trung Thành	1921222969	29/10/2007	631.800	GD Thể chất K60A1	DTS255D140206091
267	Nông Quang Minh		24/03/2007	631.800	GD Thể chất K60A2	DTS255D140206063
268	Trần Hoàng Sang	1920189656	17/05/2006	631.800	GD Thể chất K60A2	DTS255D140206083
269	Nguyễn Trung Thế	0420427941	06/01/2007	631.800	Huấn luyện thể thao K60	DTS255D810302033
270	Hoàng Quốc Việt	1920722398	28/11/2007	631.800	Huấn luyện thể thao K60	DTS255D810302038
271	Nguyễn Văn Dương	3320886120	22/09/2003	631.800	SP Lịch sử - Địa lý K57	DTS225D140249008
272	Châu Duy Phong	1020448133	07/07/2007	631.800	SP Địa lý K60A2	DTS255D140219079
273	Vàng Thị Như Quỳnh	1020361068	08/02/2007	631.800	SP Địa lý K60A2	DTS255D140219078
274	Phùng Thị Cúc	2220630960	01/01/2007	631.800	SP Lịch sử K60	DTS255D140218061
275	Hồ Thị Anh Thư	3822809583	02/09/2007	631.800	SP Lịch sử K60	DTS255D140218044
276	Vàng Thu Uyên	1020339428	05/05/2007	631.800	SP Lịch sử K60	DTS255D140218050
277	Nguyễn Thu Hường	0220042769	07/12/2007	631.800	SP Tiếng Anh K60A1	DTS255D140231036
278	Lê Trung Huy	2520974752	02/11/2007	631.800	SP Khoa học tự nhiên K60A1	DTS255D140247097
279	Vũ Như Quỳnh	3824232464	11/08/2007	631.800	SP Sinh học K60	DTS255D140213084
280	Nguyễn Thùy Chi	1520963936	14/08/2007	631.800	SP Tin học K60A1	DTS255D140210017
281	Đào Anh Vũ	0220840292	24/11/2007	631.800	SP Tin học K60A1	DTS255D140210107

Quê

282	Phạm Lê Hà My	3820591138	16/05/2007	631.800	SP Toán học K60A2	DTS255D140209137
283	Nguyễn Hữu Trường	1520708237	20/04/2007	631.800	SP Toán học K60A2	DTS255D140209124
284	Giảng Thị Hoa	1020289451	24/08/2007	631.800	Giáo dục công dân K60	DTS255D140204049
285	Triệu Thu Quỳnh	2220763025	23/11/2007	631.800	Giáo dục công dân K60	DTS255D140204034
286	Nguyễn Thị Vân Anh	1520781202	26/08/2005	631.800	GD Mầm non K58A	DTS235D140201001
287	Vàng Thị Quyết	1020273687	24/11/2007	631.800	GD Mầm non K60A5	DTS255D140201575
288	Nguyễn Thị Kim Thanh	2421880893	04/10/2007	631.800	GD Mầm non K60A5	DTS255D140201829
289	Nguyễn Thùy Linh	3820781051	26/07/2007	631.800	GD Tiểu học K60 định hướng CLC	DTS255D140202295
290	Nguyễn Thị Hương Thảo	3821110552	17/07/2007	631.800	GD Tiểu học K60A1	DTS255D140202489
291	Ma Thị Huyền Trang	0620235758	21/02/2007	631.800	GD Tiểu học K60A1	DTS255D140202569
292	Phạm Khánh Linh	1920335777	18/03/2007	631.800	GD Tiểu học K60A5	DTS255D140202278
293	Nguyễn Thị Thu Trang	3021877280	28/12/2007	631.800	GD Thể chất K60A2	DTS255D140206096
294	Phạm Thị Anh Thư	3820982359	31/08/2007	631.800	SP Ngữ văn K60A3	DTS255D140217204
295	Nguyễn Kim Xuân	2020032641	16/01/2005	631.800	Giáo dục học K58	DTS235D140101047
296	Nguyễn Đức Hải	0620018793	08/09/2003	631.800	SP Lịch sử K57	DTS225D1402180044
297	Cao Thái Phương Anh	3820540178	26/10/2005	631.800	GD Tiểu học K58 định hướng CLC	DTS235D140202016
298	Lê Thanh Vân		4/8/2006	631.800	SP Vật lý K59	DTS245D140211025
299	Vũ Thị Hồng Phương	3821533644	07/12/2007	631.800	GD Tiểu học K60A6	DTS255D140202423
300	Hà Thu Hương	2421913991	28/04/2004	631.800	GD Tiểu học K57A	DTS225D1402020076
301	Hoàng Thùy Dương	1921345325	12/11/2007	631.800	SP Toán học K60 định hướng CLC	DTS255D140209164
302	Đặng Trọng Khuyến	4017879590	11/02/2007	631.800	GD Tiểu học K60A6	DTS255D140202244
303	Nguyễn Yến Ly	2020585545	16/12/2005	631.800	SP Lịch sử - Địa lý K58	DTS235D140249047

Handwritten signature

304	Trần Thị Bảo Thoa	2420155997	14/05/2005	631.800	SP Toán học K58	DTS235D140209074
305	Nguyễn Thị Nhài	3620471908	25/01/2004	631.800	GD Tiểu học K57A	DTS225D14020200127
306	Bùi Duy Thái	1720481339	01/12/2006	631.800	SP Toán học K59A	DTS245D140209097
307	Hà Phạm Thảo Vy	3820618515	10/10/2007	631.800	SP Ngữ văn K60A1	DTS255D140217173
308	Đào Thị Thu	2420674257	02/08/2007	631.800	SP Ngữ văn K60A1	DTS255D140217140
309	Đào Thị Huyền	2420686202	02/08/2007	631.800	GD Tiểu học K60A5	DTS255D140202213
310	Hoàng Thùy Linh	1520895196	10/11/2007	631.800	SP Sinh học K60	DTS255D140213076
311	Đào Thị Diễm	1520579832	10/11/2007	631.800	SP Sinh học K60	DTS255D140213010
312	Đỗ Thị Hằng	1920586614	21/06/2003	631.800	SP Sinh học K59	DTS245D140213004
313	Trần Ngọc Linh	1921351796	11/07/2006	631.800	SP Khoa học tự nhiên K59	DTS245D140247033
314	Phạm Thị Ngọc Ánh	3420175780	23/08/2007	631.800	SP Ngữ văn K60A3	DTS255D140217016
315	Trịnh Thùy Phương	3820856917	08/12/2007	631.800	SP Ngữ văn K60A1	DTS255D140217201
316	Phan Phương Thảo	9731919481	08/12/2007	631.800	GD Mầm non K60A5	DTS255D140201942
317	Hoàng Thị Thu Hiền	2420293065	1/4/2007	631.800	SP Tiếng Anh K56CT2	CT2DTS215D140202029

Ấn định danh sách: 317 sinh viên./.

199.648.800

Handwritten signature